TAND HUYỆN TÂN UYÊN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2019/HSST
Ngày 11/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Văn Cần.
2. Ông Triệu Phúc Vượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu *tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Kiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2019/TLST-HS, ngày 23 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Hà Văn H (tên gọi khác: Không), sinh năm 1978 tại huyện T, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản P, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn K và bà Lò Thị N (cả hai bố mẹ đều đã chết); Bị cáo có vợ là Lường Thị N- sinh năm 1982 và 02 con (con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2003); Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ 04/6/2019 đến ngày 07/6/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Lường Thị N, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Bản P, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 04/6/2019 Hà Văn H, sinh năm 1978, trú tại bản P, xã P, huyện T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX màu sơn đỏ đen bạc, biển

kiểm soát 25T1-032.65 của gia đình đi từ nhà lên bản K, xã H, huyện T để tìm mua thuốc phiện về sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày, H gặp 01 người đàn ông dân tộc Mông (không rõ nhân thân lai lịch) gần trường tiểu học của bản K, xã H. Tại đây, H nhờ người đàn ông này mua hộ 100.000đ nhựa thuốc phiện, người đàn ông này đòi H trả 50.000đ tiền công đi mua hộ thuốc phiện, H đồng ý. Sau đó, H ngồi chờ còn người đàn ông kia điều kiển xe mô tô kiểu dáng Win (H không nhớ rõ đặc điểm xe) đi đâu H không biết. Khoảng 30 phút sau, người đàn ông này quay lại đưa cho H 01 gói nhựa thuốc phiện bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu trắng có chữ màu đen rồi H trả cho người đàn ông này 150.000đ *(100.000đ tiền thuốc phiện, 50.000đ tiền công).* Sau khi mua bán nhựa thuốc phiện xong, người đàn ông dân tộc Mông đi đâu H không biết còn H cầm gói nhựa thuốc phiện đó trên tay trái rồi điều khiển xe đi về. Khi H về đến bản B, xã P, huyện T bị lực lượng Công an huyện Tân Uyên phát hiện bắt quả tang thu giữ tang vật gồm 01 gói nhựa thuốc phiện bên ngoài gói bằng mảnh nilon màn trắng có chữ màu đen, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX màu sơn đỏ đen bạc, biển kiểm soát 25T1-03265.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 17 ngày 05/6/2019 của người giám định tư pháp theo vụ việc- Công an huyện Tân Uyên kết luận: Vật chứng thu giữ của Hà Văn H là: 1,73 gam.

Tại kết luận giám định số 279/GĐ-KTTH ngày 12/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *"01 mẫu chất dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Hà Văn H gửi giám định là ma túy; loại: Thuốc phiện.*

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu đã truy tố, bị cáo được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên có công văn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại bản Cáo trạng số: 40/CT-VKS-TU, ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Hà Văn H về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố, bổ sung thêm điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn H từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Không áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu 01 bì thư bên trong đựng 01 mảnh nilon màu trắng có chữ màu đen, được niêm phong theo quy định. Để tiêu hủy.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố, không tranh luận gì và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Lường Thị N trình bày đã nhận được tài sản và không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; lời khai của bị cáo tại cơ quan điều điều tra; bản Kết luận giám định số: 279/GĐ-KTHS ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu cùng các tài liệu chứng cứ khác đã có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 13 giờ 45 phút ngày 04/6/2019, tại bản Bản B, xã P, huyện T, Hà Văn H đang tàng trữ trái phép 01 gói nhựa thuốc phiện có khối lượng 1,73 gam mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của Hà Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và phải chịu trách nhiệm do hành vi phạm tội của mình đã gây ra. Do vậy Hội đồng xét xử kết luận bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Trong quá trình điều tra bị cáo đã tích cực giúp đỡ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên điều tra khám phá một số vụ án về ma túy xảy ra trên địa bàn huyện góp phần giữ gìn an ninh trật tự chung và được cơ quan Công an huyện Tân Uyên có công văn số 671/CV ngày 02/10/2019 đề nghị Tòa án, Viện Kiểm sát xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cho bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời để nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân, đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị là hoàn toàn phù hợp.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo còn khó khăn, bản thân bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

01 mảnh nilon màu trắng có chữ màu đen, dùng để gói thuốc phiện không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Chấp nhận biên bản trao trả tài sản giữa Công an huyện Tân Uyên và chị Lường Thị N ngày 12/7/2019. Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không đề nghị gì. Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nguồn gốc nhựa thuốc phiện, Hà Văn H khai mua của người đàn ông dân tộc Mông, không rõ nhân thân lai lịch tại bản K, xã H, huyện T. Quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn H 06 *(sáu)* tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Bị cáo được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 04/6/2019 đến ngày 07/6/2019. Thời hạn tù còn lại tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo từ ngày tuyên án đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu trắng có chữ màu đen được đựng trong bì công văn của Công an huyện Tân Uyên.

(Vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an huyện Tân Uyên và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Uyên ngày 09/10/2019).

- Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày 11/10/2019 lên Tòa án cấp trên.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Bình

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- CQCSĐT - Công an huyện Tân Uyên;
- CQTHA hình sự huyện Tân Uyên;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Uyên;
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.